

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 23-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Nở.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hạnh.
2. Ông Y Ben Êban.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy N**, sinh ngày 14/6/1969, tại thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn Th, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Bị cáo có vợ Trần Thị H, sinh năm 1971 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/5/2019 đến ngày 17/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 11/5/2019, N bắt xe buýt đi từ xã K, huyện C lên thành phố B để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong, N đi đến trạm xe buýt ngay trước Ngân hàng Đ nằm trên đường P, thành phố B để đón xe buýt đi về

nhà. Tại đây, N đã mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), với số tiền 1.000.000 đồng, được 01 bìch ni lông bên trong có chứa 03 gói giấy bạc. Khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 11/5/2019 khi đến trạm xe buýt trên đường H, thuộc Tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện C thì bị Đội Cảnh sát Điều tra thuộc Công an huyện C kiểm tra bắt quả tang thu giữ 01 bìch ni lông bên trong có chứa 03 gói giấy bạc, mỗi gói có kích thước (1×2) cm, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa chất rắn màu trắng.

Tại kết luận giám định số 379/GĐMT-PC09 ngày 17/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 03 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6864gam, loại: Heroine.

Về vật chứng: Công an huyện C tạm giữ: 0,6085gam, loại Heroine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong phong bì có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, có chữ ký của Nguyễn Thị Thúy Ph và Đoàn Trường S; 01 ví da màu đen; số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) thu giữ trên người của Nguyễn Duy N.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 31/7/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar truy tố bị cáo Nguyễn Duy N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy N, đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy N từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu tiêu hủy 0,6085 gam Heroine còn lại sau giám định. Trả 01 ví da màu đen và số tiền 500.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Duy N.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: khoảng 08 giờ 50 phút ngày 11/5/2019, tại đường H, thuộc Tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện C, bị cáo Nguyễn Duy N có hành vi tàng trữ trái phép 0,6864gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất mua túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Mặc dù, bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật coi thường sức khỏe của bản thân nên bị cáo đã tàng trữ 0,6864gam, loại Heroine để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Duy N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[6] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[7] Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Duy N khai mua ma túy của một người đàn ông. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar tách hành vi của người này ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: 0,6085 gam Heroine còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 ví da màu đen và số tiền 500.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng quản lý số tiền 500.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 11/5/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,6085 gam Heroine còn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Nguyễn Duy N 01 ví da màu đen và số tiền 500.000 đồng nhưng quản lý số tiền 500.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Cư M’gar và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M’gar).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phùng Thị Nở